TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30-6-2023
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.

2. Ông Nguyễn Tuấn Lam.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Dương Thành Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 72/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023, về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Anh Trần Minh P, sinh năm 1994; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Có đơn xin vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Chị Phan Thị Kim C, sinh năm 1998; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện H; Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 3 năm 2023, trong quá trình tiến hành tố tụng, nguyên đơn, anh Trần Minh P, trình bày: Vào năm 2015, sau thời gian tìm hiểu, anh và chị Phan Thị Kim C được hai bên gia đình tổ chức cho cưới nhau, nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, anh và chị C về sống bên gia đình của anh P. Đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn tình cảm, thường xuyên cải nhau, sống chung không hạnh phúc, chị C bỏ về nhà cha mẹ ruột sống nên anh và chị C ly thân nhau từ năm 2018 cho đến nay. Nay anh P yêu cầu được ly hôn với chi Phan Thị Kim C. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án

giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Anh và chị Phan Thị Kim C chung sống không có tài sản chung, không nợ ai và không ai nợ vợ chồng anh chị, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn, chị Phan Thị Kim C trình bày: Vào năm 2015, sau thời gian chị và anh P tìm hiểu, thì được gia đình 02 bên tổ chức cho cưới nhau nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc. Đến năm 2018 thì chị và anh P bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cải nhau, nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Chị và anh P đã ly thân nhau từ thời gian đó cho đến nay. Nay anh P yêu cầu ly hôn chị C thống nhất ly hôn với anh P. Về nuôi con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Trần Minh P chung sống không có tài sản chung, không nợ ai và không ai nợ vợ chồng anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng từ khi thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án theo đúng các quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận anh Trần Minh P và chị Phan Thị Kim C là vợ chồng. Về việc nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Minh P khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Phan Thị Kim C là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành thủ tục xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu ly hôn của anh P, theo Xác nhận ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã P thì anh P và chị C chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn. Tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, quy định: "*Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định... Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định thì không có giá trị pháp lý... N, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng... Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Toà án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng…*". Do đó, Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh P và chị C.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên chưa xem xét.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn anh P phải chịu 300.000đ án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 9, 14 và 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 18, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Trần Minh P với chị Phan Thị Kim C.

2. Về con chung, tài sản chung: Tòa án chưa xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Minh P chịu 300.000đ án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004326 ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, đã nộp xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự đều không có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn, nếu có;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nông Phú